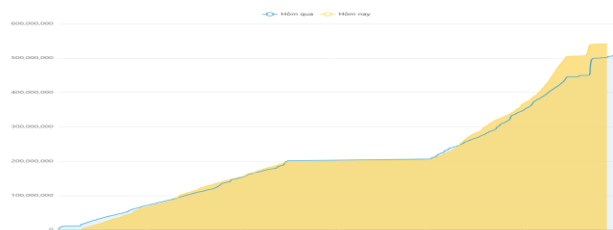


## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

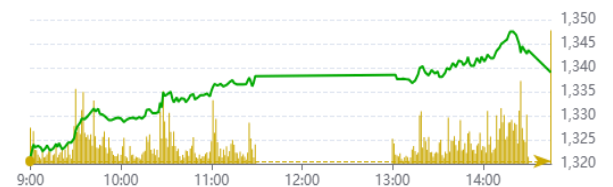
	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1.259,63	222,67
<b>Thay đổi</b>	17,10	2,00
<b>Thay đổi %</b>	1,38%	0,90%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	495,2	40,2
<b>GTGD (Tỷ)</b>	13.203	635
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	363	123
CP giảm giá	86	39
CP tham chiếu	59	49
<b>P/E</b>	17,20	13,26
<b>P/B</b>	1,50	1,65

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.332,5	22,82	-24,46	
VN30F1M	1.357,0	+1,5		54.573



Nguồn: Fireant

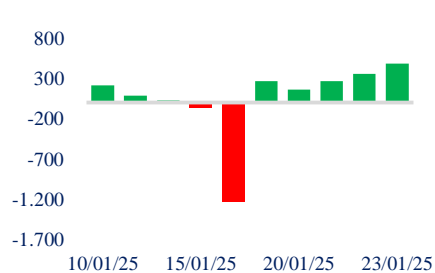
## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 17,1 điểm (+1,38%) lên 1.259,63 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về bên mua với 363 mã tăng và 86 mã giảm. Lực cầu chiếm thế thượng phong ngay từ đầu phiên giúp thị trường liên tục tăng điểm.

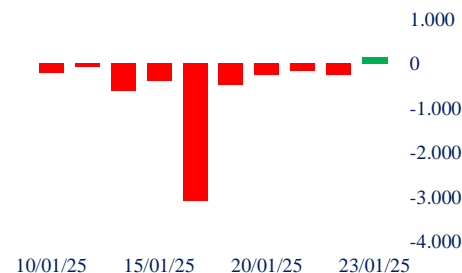
- Nhóm Ngân Hàng là nhóm ngành dẫn dắt nhịp hồi phục của thị trường khi hầu hết các mã cổ phiếu vốn hóa lớn đều xanh trở lại như CTG, VCB, BID,... và đặc biệt là LPB khi liên tục tăng mạnh với thanh khoản lớn. Theo sau đó là các nhóm Công Nghệ, Chứng Khoán và Bất Động Sản, Cao su đều đang có sự hồi phục tăng tốt và thu hút được dòng tiền nhập cuộc. Các nhóm cổ phiếu còn lại cũng đều được hưởng sự tích cực lan tỏa từ các nhóm cổ phiếu lớn.

- Khối ngoại quay trở lại mua ròng 145 tỷ. Có thể quan sát thấy khối ngoại mua ròng đối với các cổ phiếu Ngân Hàng, Chứng Khoán,... Ngược lại, các cổ phiếu ngành Bán Lẻ lại tiếp tục chịu đà bán ròng của khối ngoại.

## Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tạo thành một cây nến xanh tăng điểm với thanh khoản lớn, phù hợp diễn biến giảm điểm liên trước và lấy lại được vùng 1.250 điểm để giữ vững được đà hồi phục. Mặc dù không thể đóng nến tại mức giá cao nhất nhưng thị trường đã chính thức vượt được đường MA20 ngày, đề ngỏ khả năng tiếp diễn đà tăng ngắn hạn.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Dù thị trường sẽ có cơ hội tiếp tục đà hồi phục, tuy nhiên mua mới trong phiên tiếp theo có thể sẽ chưa tối ưu. Những rủi ro trong ngắn hạn vẫn còn hiện hữu như (1) nhịp điều chỉnh nhẹ có thể xảy ra sau nhịp tăng mạnh, đặc biệt nếu thị trường quá lạc quan và mở gap up trong phiên sáng mai, và (2) nắm giữ cổ phiếu chưa về hàng T+2,5 qua Tết tiềm ẩn rủi ro về thông tin dồn nén.

- Kịch bản 1 (60%): Thị trường tăng nhẹ và tích lũy trong vùng 1.260-1.270 điểm, với 1.270 là ngưỡng cản hình thành từ vùng đỉnh cũ của thị trường vào tháng 12/2024.

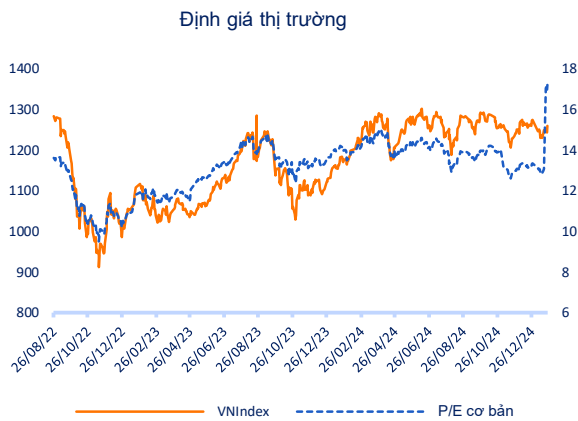
- Kịch bản 2 (40%): Thị trường điều chỉnh nhẹ về vùng quanh 1.253 điểm, chủ yếu để

## Danh mục khuyến nghị mới

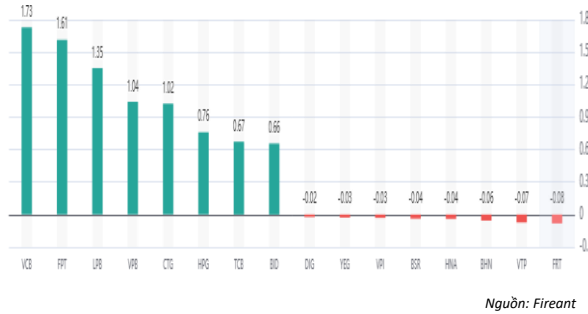
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	------------------

### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,51%	-1,41%
Hóa chất	1,80%	-7,01%
Tài nguyên Cơ bản	1,70%	-2,47%
Xây dựng và Vật liệu	0,75%	4,48%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,38%	1,71%
Ô tô và phụ tùng	0,54%	-1,79%
Thực phẩm và đồ uống	0,54%	-3,84%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1,18%	-4,40%
Y tế	0,37%	-0,44%
Bán lẻ	1,92%	-2,55%
Truyền thông	-3,21%	-4,42%
Du lịch và Giải trí	0,24%	-3,29%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,35%	-1,81%
Ngân hàng	1,85%	1,84%
Bảo hiểm	0,19%	-1,20%
Bất động sản	0,55%	-2,36%
Dịch vụ tài chính	2,61%	-5,50%
Công nghệ Thông tin	2,93%	-0,12%



### Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
SSI	25,15	0,75 / 3,07%	18.477.201
HDB	22,4	0,40 / 1,82%	25.261.100
VCB	92,5	1,30 / 1,43%	1.770.900
LPB	35,3	1,90 / 5,69%	6.086.300
KBC	29,4	0,45 / 1,55%	4.575.600

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FRT	198,5	-2,50 / -1,24%	972.800
MSN	65,4	0,20 / 0,31%	3.685.200
HHV	12,4	0,10 / 0,81%	8.456.900
VRE	16,45	0,15 / 0,92%	4.726.700
FPT	154,3	4,60 / 3,07%	8.459.101

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
DXG	Hà Đức Hiếu	Thành viên Hội đồng Quản trị/Thành viên Ủy ban kiểm toán	22/01/2025	Mua	135.433
HAG	Đoàn Hoàng Anh	Con của Đoàn Nguyên Đức	22/01/2025	Mua	1.000.000
KBC	Đặng Thanh Tâm	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	22/01/2025	Mua	86.550.000
NKG	Nguyễn Thị Ngọc Liên	Phó Tổng Giám đốc	22/01/2025	Mua	137.228
NKG	Võ Thị Vui	Trưởng Ban kiểm soát	22/01/2025	Mua	23.660

### TIN TỨC

#### Trong nước

[Đà Nẵng đặt mục tiêu có 5 doanh nghiệp FinTech](#)  
[Đất nền sẽ tăng giá bao nhiêu sau Tết nguyên đán?](#)  
[Hưng Yên và Hà Nam sắp đấu giá hàng trăm lô đất](#)

#### Doanh nghiệp

[VAB: Nợ nhóm 4 của VietABank tăng gấp 23 lần](#)  
[SAM: Đề xuất 'siêu' dự án hơn 100.000 tỷ đồng tại Quảng Trị](#)  
[ORS: Báo lãi 481 tỷ đồng, vượt xa kế hoạch năm 2024](#)

### TIN TỨC

#### Thế giới

[Amazon sẽ cắt giảm 1.700 việc làm](#)  
[Chứng khoán châu Á biến động trái chiều phiên 23/1](#)  
[Ông Trump bắt đầu định hình lại chính sách năng lượng Mỹ](#)

#### Hàng hóa

[Đồng USD phục hồi đẩy giá vàng châu Á giảm nhẹ](#)  
[Giá dầu châu Á nổi dài đà giảm](#)  
[Đồng Yên thấp thòm chờ "sóng lớn"](#)

### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	VPB	29.519.900	3,00%
2	TCB	27.232.000	1,65%
3	HDB	25.261.100	1,82%
4	SSI	18.477.201	3,07%
5	HPG	16.188.220	1,91%
6	MBB	15.239.720	1,83%
7	VIB	14.908.501	2,51%
8	VIX	13.938.700	1,59%
9	STB	13.155.400	1,79%
10	VCG	12.895.200	1,54%

### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	24860	-0,28%	USD 23.400 25.450
EUR/VND	25424	-0,39%	EUR 24.087 26.623
GBP/VND	30075	-0,49%	GBP 28.543 31.547
USD/VND	154,00	-0,65%	JPY 149 164
AUD/VND	26962	-0,26%	CHF 25.524 28.210

**Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	59,2	60,3	05/12/2024	70	56	-1,8%	Nắm giữ
2	ACV	122	124,3	23/12/2024	135	118	-1,9%	Nắm giữ

**Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	69	70	27/02/2024	83,8	69	-1,4%	Nắm giữ
2	FMC	46,6	48,3	27/02/2024	53,7	45	-3,5%	Nắm giữ
3	HPG	26,65	26,5	08/10/2024	34	25	0,6%	Mua mới
4	TCB	24,6	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	12,6%	Nắm giữ
5	TCM	42,5	45	12/09/2024	55	42	-5,6%	Nắm giữ
6	PNJ	97,1	98,6	17/09/2024	117,6	90	-1,5%	Nắm giữ
7	CTG	37,1	35	19/09/2024	40	33	6,0%	Nắm giữ
8	KDH	34,55	33	18/10/2024	38,5	31	4,7%	Nắm giữ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
2	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:quan.nguyen@vfs.com.vn">quan.nguyen@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>